

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kỹ Thuật Xây Dựng; Chuyên ngành: Kỹ Thuật Xây Dựng

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **Nguyễn Văn Chung**

2. Ngày tháng năm sinh: 04/01/1979; Nam ☒ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Hòa Khánh Đông, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Hòa Khánh Đông, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Khoa Xây Dựng, Trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật TP. Hồ Chí Minh, số 1, Võ Văn Ngân, TP. Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh

Điện thoại di động: 0932797547; E-mail: chungnv@hcmute.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Kỹ sư Thiết kế, Công ty Thiết kế Công nghiệp và Dân dụng, TP. Hồ Chí Minh

Từ tháng, năm: **06/2002** đến tháng, năm: **06/2005**

Kỹ sư Thiết kế, Công ty PKP Việt Nam, TP. Hồ Chí Minh

Từ tháng, năm: **06/2005** đến tháng, năm: **06/2007**

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Giảng viên, Trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật TP. Hồ Chí Minh

Từ tháng, năm: **10/2008** đến nay

Chức vụ hiện nay: Phó Trưởng Khoa Xây Dựng; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Bộ môn.

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Xây Dựng, Trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật TP. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cơ quan: Số 01 Võ Văn Ngân, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại cơ quan: (028) 38972092, Khoa Xây Dựng, Trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật TP. Hồ Chí Minh

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không có

8. Đã nghỉ hưu từ tháng: Chưa nghỉ hưu

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 02 tháng 05 năm 2002; số văn bằng: 65XD97; ngành: Kỹ Thuật Xây Dựng; chuyên ngành: Xây Dựng Dân Dụng và Công Nghiệp; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Được cấp bằng ThS ngày 26 tháng 03 năm 2008; số văn bằng: CH08-0119; ngành: Kỹ Thuật Xây Dựng; chuyên ngành: Xây Dựng Dân Dụng và Công Nghiệp; Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Được cấp bằng TS ngày 02 tháng 10 năm 2017; số văn bằng: 0410142555252; ngành: Kỹ Thuật Xây Dựng; chuyên ngành: Xây Dựng Dân Dụng và Công Nghiệp; Nơi cấp bằng TS: Chulalongkorn University, Thailand.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa bổ nhiệm

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật TP. Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Xây Dựng – Kiến Trúc

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Ứng dụng phương pháp số và mô phỏng trong phân tích các bài toán kỹ thuật xây dựng và kỹ thuật.
- Phân tích các yếu tố trong nền ảnh hưởng đến sức chịu tải và kết cấu móng.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) **00** NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) **03** HV bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: **03** cấp Trường;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Đã công bố (số lượng) **34** bài báo khoa học, trong đó **15** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín có index ISX/Scopus; **09** bài hội nghị quốc tế đăng ký yếu, sách có index ISX/Scopus; **02** bài báo hội nghị quốc tế; **06** bài báo trong nước đăng bản tiếng anh; **02** bài báo trong nước.

- Đã được cấp (số lượng) **00** bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản **00**, trong đó **00** thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: **Không**.....

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): **Không**.....

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): **Không**.....

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.....

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: **16 năm 8 tháng**

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020				5		0	225/426,4/270
2	2020-2021			1	11		0	300/619,68/229,5
3	2021-2022				13		0	375/731,76/229,5
03 năm học cuối								
4	2022-2023				14		0	285/730/229,5
5	2022-2023			1	12		0	420/1050,28/229,5
6	2024-2025			1	12		0	375/1030,5/209,25

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Bảo vệ luận văn án TS ☒ tại nước: **Thái Lan** năm **2017**

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh các môn Foundation Systems for High-Rise Structures; Foundation Analysis and Design.

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Chương trình đào tạo bằng tiếng Anh ngành Công Nghệ Kỹ Thuật Công Trình Xây Dựng, Khoa Đào Tạo Quốc Tế, Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật TP. Hồ Chí Minh.

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:.....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Diễn giải: Học chương trình Tiến Sĩ hoàn toàn bằng tiếng Anh

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thanh Him		X	X		03/2020-08/2020	Trường ĐH SPKT TP. HCM	29/01/2021
2	Huỳnh Hữu Tín		X	X		03/2020-08/2020	Trường ĐH SPKT TP. HCM	05/12/2022
3	Dương Tôn Quý		X	X		12/2023-06/2024	Trường ĐH SPKT TP. HCM	22/05/2025

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
...							

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Phân tích biện pháp thi công ép tĩnh kết hợp với khoan dẫn trong tính toán thiết kế nền móng nhà cao tầng	CN	T2011-77, Cấp Trường	03/2011 đến 12/2011	Biên bản họp hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ ngày 8/12/2011, Tốt
2	Phương pháp số trong các bài toán kỹ thuật xây dựng	CN	T2021-97TĐ, Cấp Trường trọng điểm	05/2021 đến 08/2022	Biên bản họp hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài ngày 15/08/2022, Khá
3	Nghiên cứu hệ số sức chịu tải của móng hình nêm trong nền đất sét không đồng nhất, không đẳng hướng	CN	T2022-59, Cấp Trường	05/2022 đến 06/2023	Biên bản họp hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài ngày 16/06/2023, Tốt
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
...					

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/Báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi công nhận TS							
1	The analysis of composite beams			Vietnam Journal of	Bản tiếng Anh,		Vol. 30 No.	03-2008

5	Numerical investigation of circle defining curve for two-dimensional problem with general boundaries using the scaled boundary finite element method LINK: https://doi.org/10.1007/s11709-018-0472-8	1 Chung Nguyen Van	☒	Frontiers of Structural and Civil Engineering/ ISSN: 2095-2430	SCIE, Q2, IF=2.370	2	Volume 13, 92-102	02-2019
6	Scaled boundary finite element method with exact defining curves for two-dimensional linear multi-field media LINK: https://doi.org/10.1007/s11709-018-0488-0	2 Jaron Rungamornrat, Chung Nguyen Van	☒	Frontiers of Structural and Civil Engineering/ ISSN: 2095-2430	SCIE, Q2 IF=2.370	2	Volume 13, 201-214	06-2019
7	Scaled boundary finite element method with circular defining curve for geo-mechanics applications LINK: https://doi.org/10.31814/stce.nuce2019-13(3)-12	1 Chung Nguyen Van	☒	Journal of Science and Technology in Civil Engineering (STCE) - HUCE/ ISSN: 1859-2996	Bản tiếng Anh, Tạp chí trong nước	0	Volume 13(3), 124-134	2019
8	Investigation of Generalized SIFs of cracks in 3D piezoelectric media under various crack-face conditions LINK: https://doi.org/10.1007/s11709-019-0586-7	4 Jaron Rungamornrat, Bounsana Chansavang, Weeraporn Phongtinnaboot, Chung Nguyen Van		Frontiers of Structural and Civil Engineering/ ISSN: 2095-2430	SCIE, Q2, IF = 2.370	6	Volume 14, 280-298	2020
9	Efficient Adaptive Procedure for Buckling Analysis of Skeletal Structures LINK:	6 Jaron Rungamornrat, Nidvichai Watcharakorn, Thai Binh Nguyen,		International Journal of Structural Stability and Dynamics/ ISSN:	SCIE, Q2, IF= 2.558	0	Vol. 20, No. 4	2020

	https://doi.org/10.1142/S0219455420500479	Suraparb Keawsawasvo ng, Tinh Quoc Bui and Chung Van Nguyen		0219-4554/1793-6764				
10	An ESO Approach for Optimal Steel Structure Design Complying with AISC 2010 Specification LINK: https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-3-030-62324-1_36	4 Atitaya Chaiwongnoi , Huynh Van Thu , Sawekchai Tangaramvong (&) , and Chung Nguyen Van		Conference GTSD 2020, Advances in Intelligent Systems and Computing/ ISSN: 978-3-030-62323-4	Scopus Q4, IF = 0.606	2	421–430	2021
11	Study on the Influence of Diaphragm Wall on the Behavior of Pile Raft Foundation LINK: https://ieeexplore.ieee.org/document/9303160#:~:text=doi%3A%2010.1109/GTSD50082.2020.9303160	4 Van Qui Lai; Quoc Thien Huynh; Nhat Hoang Vo; Chung Nguyen Van		2020 5th International Conference on Green Technology and Sustainable Development t (GTSD)/ ISSN: 978-1-7281-9983-2	IEEE (Institute of Electrical and Electronics Engineer s)	0	387-391	2020
12	Scaled Boundary Finite Element Method for Two-Dimensional Crack Problems in Multi-field Media LINK: https://doi.org/10.1007/978-981-15-8079-6_117	2 C. V. Nguyen and J. Rungamornrat	☒	Lecture Notes in Civil Engineering. Electronic, Springer/ ISSN: 2366-2565	Springer Singapore, Scopus Q4, IF= 0.463	0	1243–1255	2021
13	SBFE Analysis of Surface Loaded Elastic Layered Media with Influence of Surface/Interface Energy LINK: https://doi.org/10.1016/j.ijmecsci.2021.106302	6 ChungVan Nguyen, Chantha Chhuona, SawekchaiTan garamvong, Tinh Quoc Bui, SuchartLimkat anyu, Jaroon Rungamornrat	☒	International Journal of Mechanical Sciences/ ISSN: 0020-7403	SCIE, Socpus Q1, IF=5.329	3	Volume 197	2021
14	Size effects in two-dimensional	5		Frontiers of Structural	SCIE, Scopus	18	Vol 15,	2021

	layered materials modeled by couple stress elasticity LINK: https://doi.org/10.1007/s11709-021-0707-y	Wipavee WONGVIBO ONSIN, Panos A. GOURGIOTIS, Chung Nguyen VAN , Suchart Limkatanyu, Jaroon Rungamornrat		and Civil Engineering/ ISSN: 2095-2430	Q2, IF= 2.37		425-443	
15	Phân tích ứng xử bài toán phẳng với điều kiện biên hỗn hợp và tải trọng bậc cao bằng phương pháp phân tử biên trung tâm LINK: https://doi.org/10.54644/jte.64.2021.96	3 Nguyễn Văn Chung , Nguyễn Thanh Him, Lại Văn Quý	☒	Tạp Chí Khoa Học Giáo Dục Kỹ Thuật, Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật TP. Hồ Chí Minh/ ISSN: 1859-1272	Tạp chí trong nước	0	Số 64	2021
16	Simultaneous Size and Shape Structural Optimization using Enhanced Comprehensive Learning Particle Swarm Optimization LINK: https://www.sci-engineering.com/ICCM2021/ICCM2021-Proceedings.pdf	4 Soviphou Muong, Thu Huynh Van, Chung Nguyen Van , and Sawekchai Tangaramvong		Proceedings of the International Conference on Computational Methods (12 th ICCM)/ ISSN: 2371-3948	Proceedings of the International Conference	0	Vol 8	2021
17	An effective high-order element for analysis of two-dimensional linear problem using sbfem LINK: https://doi.org/10.31814/stce.nuce2021-15(3)-09	4 Nguyen Van Chung , Nguyễn Thanh Him, Bui Quoc Khiem, Pham Ngoc Tien	☒	Journal of Science and Technology in Civil Engineering (STCE) - HUCE/ ISSN: 1859-2996	Bản tiếng Anh, Tạp chí trong nước	1	15 (3), 109-121	2021
18	Prediction of Uplift Capacity of Cylindrical Caissons in Anisotropic and Inhomogeneous	7 Thira Jearsiripongkul, Van Qui Lai, Suraparb Keawsawasvo		Sustainability, MDPI/ ISSN: 2071-1050	SCIE, Q2, IF= 3.251	28	14, 4456	2022

	Clays Using Multivariate Adaptive Regression Splines LINK: https://doi.org/10.3390/su14084456	ng, Thanh Son Nguyen, Chung Nguyen Van , Chanachai Thongchom and Peem Nuaklong						
19	Stability Factors of Cantilever Sheet Pile Walls in Clays by Using Finite Element Method LINK: https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-981-19-3303-5_58	4 Suraparb Keawsawasvo ng, Van Qui Lai, Quoc Thien Huynh, and Chung Nguyen Van		Proceedings of the Second International Conference on Sustainable Civil Engineering and Architecture , Lecture Notes in Civil Engineering, Springer)/ ISSN: 978-981-19-3303-5	Scopus Q4, IF=0.463	2	Vol 268, 651- 657	2022
20	Machine learning regression approach for analysis of bearing capacity of conical foundations in heterogenous and anisotropic clays LINK: https://link.springer.com/article/10.1007/s00521-022-07893-z	4 Chung Nguyen Van , Suraparb Keawsawasvo ng, Dang Khoa Nguyen, Van Qui Lai	☒	Neural Computing and Applications , Springer/ ISSN: 0941-0643	Scopus Q2, IF=5.606	38	Volu me 35, pages 3955– 3976	2023
21	Numerical investigation of the influence of casting techniques on fiber orientation distribution in ECC LINK: https://link.springer.com/article/10.1007/s11709-022-0870-9	4 Chung Nguyen VAN , Hai TRAN THANH, Thuc Nhu NGUYEN, Jianchun LI	☒	Frontiers of Structural and Civil Engineering/ ISSN: 2095-2430	SCIE, Q2, IF= 2.370	0	Vol 16, 1424- 1435	2022
22	Multivariate Adaptive Regression Splines	4 Van Qui Lai, Chanachai		Computatio nal Intelligence	Internatio nal Conferen	0	Vol 567,	2022

	for Stability Number of Unsupported Conical Slopes in Anisotropic and Heterogeneous Clays LINK: https://doi.org/10.1007/978-3-031-19694-2_15	Thongchom, Suraparb Keawsawasvo ng, and Chung Nguyen Van		Methods for Green Technology and Sustainable Developmen t. GTSD 2022. Lecture Notes in Networks and Systems, vol 567. Springer)/ ISSN: 978-3-031- 19693-5	ce, Scopus Q4, IF=0.595		167- 177	
23	Undrained Bearing Capacity of Circular Footing Above Spherical Cavity LINK: https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-3-031-19694-2_17	4 Suraparb Keawsawasvo ng, Van Qui Lai, Chanachai Thongchom, and Chung Nguyen Van		Computatio nal Intelligence Methods for Green Technology and Sustainable Developmen t. GTSD 2022. Lecture Notes in Networks and Systems, vol 567. Springer)/ ISSN: 978-3-031- 19693-5	Internatio nal Conferen ce, Scopus Q4, IF=0.595	1	Vol 567, 190- 200	2022
24	Flexural Performance of Timber Beams Reinforced with Glass Fiber Reinforced Polymer Rods LINK: https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-3-031-19694-2_18	4 Chanachai Thongchom, Chung Nguyen Van , Van Qui Lai, Suraparb Keawsawasvo ng, and Amaras Mathuros		Computatio nal Intelligence Methods for Green Technology and Sustainable Developmen t. GTSD 2022. Lecture Notes in Networks and	Internatio nal Conferen ce, Scopus Q4, IF=0.595	5	Vol 567, 201- 209	2022

				Systems, vol 567. Springer)/ ISSN: 978-3-031-19693-5				
25	Analysis of Two-Dimensional Heat Conduction in Anisotropic Problem by Scaled Boundary Finite Element Method LINK: https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-3-031-19694-2_16	4 Chung Nguyen Van, Chanachai Thongchom, Suraparb Keawsawasvo ng, and Van Qui Lai	☒	Computational Intelligence Methods for Green Technology and Sustainable Development. GTSD 2022. Lecture Notes in Networks and Systems, vol 567. Springer)/ ISSN: 2367-3370	International Conference, Scopus Q4, IF=0.595	0	Vol 567, 178-189	2022
26	Elastic solution of surface loaded layer with couple and surface stress effects LINK: https://www.nature.com/articles/s41598-023-27705-1	7 Jintara Lawongkerd, Toan Minh Le, Wipavee Wongviboonsin, Suraparb Keawsawasvo ng, Suchart Limkatanyu, Chung Nguyen Van & Jaroon Rungamornrat		Scientific Reports/ ISSN: 2045-2322	Scopus SJR 0.87 Q1	9	13:10 33	2023
27	Investigating the behavior of an innovative butterfly-shaped damper: An experimental and numerical study LINK: https://doi.org/10.1002/tal.2042	2 Chung Nguyen Van and Ali Ghamari	☒	Structural Design of Tall And Special Buildings, John Wiley & Sons/ ISSN: 1541-7794	SCIE, Q2, IF= 2.344	1	Volume 32, Issue 1 6,	2023
28	An Innovative Model To Estimate The Tension Field			Journal of Science and Technology	Bản tiếng Anh, Tập	0	12 (3), 102-113	2023

	Inclination Considering Crack Growth For Steel Plate Shear Wall LINK: https://doi.org/10.31814/1.huce2023-17(3)-08	2 Chung Nguyen Van, Ali Ghamari	☒	in Civil Engineering (STCE) - HUCE/ ISSN: 1859-2996	chỉ trong nước			
29	Bearing capacity of conical footing on anisotropic and heterogeneous clays using FEA and ANN LINK: http://dx.doi.org/10.1080/1064119X.2022.2113485	4 Van Qui Lai, Jim Shiau, Chung Nguyen Van, Huynh Duc Tran & Suraparb Keawsawasvo ng		Marine Georesource s & Geotechnolo gy/ ISSN: 1521-0618	SCIE, Q2, IF= 2.673	40	41:9, 1053- 1070	2022
30	Improving the Behavior Reinforced Concrete Frames Made of UHPC Using the Metallic Vertical Shear Link http://dx.doi.org/10.1007/978-981-97-0399-9_42	2 Chung Nguyen Van and Ali Ghamari	☒	Recent Advances in Structural Health Monitoring and Engineering Structures, Lecture Notes in Civil Engineering/ ISSN: 978-981-97- 0399-9	Internatio nal Conferen ce, Scopus Q4, IF=0.463	0	Vol 460, 451- 459	2024
31	An Experimental and Numerical Study on The Innovative Metallic Box-Section Damper for Improving The Behavior Of CBF Systems LINK: https://doi.org/10.31814/stce.huce2024-18(2)-04	2 Chung Nguyen Van and Ali Ghamari	☒	Journal of Science and Technology in Civil Engineering, Hanoi University of Civil Engineering (HUCE)/ ISSN: 1859-2996	Bản tiếng Anh, Tạp chí trong nước	1	Vol 18 No 2, 45-55	2024
32	An innovative damper made of web-rectangular plates surrounded by flange butterfly- plates to enhance	2 Chung Nguyen Van, Turki S. Alahmari, Ali Ghamari	☒	Journal of Construction al Steel Research/ ISSN: 1873-5983	SCIE, Q1, IF=3.646	2	Volu me 218	2024

	the behavior of CBFs LINK: https://doi.org/10.1016/j.jcsr.2024.108683							
33	An efficient model for large deformations of nonlinear viscoelastic elastomeric membranes using predictor-corrector algorithm LINK: https://doi.org/10.1007/s11709-025-1170-y	2 Chung Nguyen Van, Nasser Firouzi	☒	Frontiers of Structural and Civil Engineering/ ISSN: 2095-2430	SCIE, Q1, IF= 2.37	0	Volume 19,849 -858	2025
34	Considering the performance of the ConXL connection using added T-stubs LINK: https://doi.org/10.31814/stce.huice2025-19(2)-14	2 Chung Nguyen Van and Ali Ghamari	☒	Journal of Science and Technology in Civil Engineering, Hanoi University of Civil Engineering (HUCE)/ ISSN: 1859-2996	Bản tiếng Anh, Tạp chí trong nước	0	Vol 19 No 2, 194-203	2025

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS:

Ứng viên là tác giả chính thuộc **8** bài báo đăng trên tạp chí uy tín có số thứ tự [5, 6, 13, 20, 21, 27, 32, 33]

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: Không có.

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH&CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính HVCH:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: **Không**

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

Không

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: **Không**

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Văn Chúng